

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 276/2025/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** anh Lê Văn L, sinh năm 1992.

Trú tại: số 16, đường Ch, phố 4 Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** chị Trịnh Thu Th, sinh năm 1995.

Trú tại: số 16, đường Ch, phố 4 Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn L và chị Trịnh Thu Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Sau khi ly hôn chị Trịnh Thu Th được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu là cháu Lê Minh Ch, sinh ngày 28/6/2021 và cháu Lê Quang M 28/11/2024

“Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Lê Văn L và chị Trịnh Thu Th thoả thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Lê Văn L và chị Trịnh Thu Th tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Văn L phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số 0003801, ngày 23/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Anh Lê Văn L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường H, tỉnh Ninh Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Ngọc Tú